

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LA GI
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 37/2019/HS-ST
Ngày: 12/7/2019.

NHÂN DANH
NUỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L, TỈNH BÌNH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Vũ Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Thanh Đức

Ông Nguyễn Bá Bẩy

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Song Yến – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Đông – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

BÙI QUỐC B (Tên khác: B E) - Sinh năm 1993 tại Bình Thuận

Nơi cư trú: Khu phố 3, phường T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận;

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Bùi Văn U, sinh năm 1965 và bà: Nguyễn Thị C, sinh năm 1966;

Gia đình có 03 anh, em; Bị cáo là con thứ hai.

Vợ, con: Không;

Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 07/6/2012, bị Tòa án nhân dân thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận xử phạt 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” (theo Bản án số

50/2012/HS-ST), chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 05/3/2013 (theo Giấy chứng nhận số 59/GCN của Giám thị trại tạm giam, Công an tỉnh Bình Thuận).

Bị cáo bị bắt vào ngày 04/3/2019; bị tạm giam từ ngày 07/3/2019; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thị xã La Gi. (có mặt)

* Bị hại: Bà **Đinh Thị Mãi**, sinh năm 1972. (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn H, xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà **Nguyễn Thị Cẩm**, sinh năm 1966. (có mặt)

Nơi cư trú: Khu phố 3, phường T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

+ Ông **Nguyễn Vũ Chế Linh**, sinh năm 1988. (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố 3, phường P, thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Quốc B là đối tượng nghiện ma túy. Vào khoảng 08 giờ ngày 01/12/2018, Bùi Quốc B điều khiển xe mô tô biển số 86K9 - 8059 (xe của bà Nguyễn Thị C là mẹ ruột của B) đến khu phố 3, phường T, thị xã L thì gặp bạn là Lê Chế L, sinh năm 1992 nên dừng xe lại nói chuyện. Lúc này, B và L cùng nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Sau đó, B điều khiển xe mô tô 86K9 - 8059 chở L đi tìm nhà nào sơ hở để lấy trộm tài sản, trước khi đi, Lê Chế L mang theo một chiếc kim loại màu trắng. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, khi đến thôn H, xã T, thị xã L, B thấy nhà bà Đinh Thị M khóa cửa ngoài, không có ai ở nhà, nhìn xung quanh cũng không có người nên cả hai dừng xe lại, Bùi Quốc B đứng bên ngoài canh giữ để đề phòng trường hợp có người sẽ báo động cho L, còn Lê Chế L đi tới bên hông nhà dùng chìa khóa mở cửa. Sau đó, L đi vào trong nhà khoảng 05 phút, lấy một chiếc ti vi nhãn hiệu Samsung 32 inch đem ra ngoài để lên xe mô tô, L ngồi phía sau xe mô tô 86K9 - 8059 ôm chiếc ti vi đã trộm được còn B điều khiển xe chạy về hướng thị xã L để tìm nơi tiêu thụ. Khi đến khu vực phường B, thị xã L thì bị lực lượng Công an phường B đi tuần tra phát hiện truy đuổi, B điều khiển xe mô tô chạy đến trước tiệm điện tử Ti No ở khu phố 7, phường B, thị xã L (Chủ tiệm là anh Nguyễn Vũ Chế L) thì dừng xe lại, L ôm chiếc ti vi đem vào trong tiệm điện tử T N để lại rồi B và L bỏ trốn. Ngay sau đó, Công an phường B đã thu giữ chiếc ti vi nhãn hiệu Samsung 32 inch rồi chuyển cho Cơ quan CSĐT Công an thị xã La Gi xử lý theo thẩm quyền. Ngày 03/12/2018, Cơ quan CSĐT Công an thị xã La Gi mời B và L đến làm việc thì B và L thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Sau khi bị khởi tố, Bùi Quốc B và Lê Chế L bỏ trốn khỏi địa phương. Đến ngày 04/3/2019, Bùi Quốc B bị bắt theo quyết định truy nã, riêng Lê Chế L vẫn đang bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định tách vụ án, tạm đình chỉ vụ án, tạm đình chỉ điều tra đối với bị can Lê Chế L và Quyết định truy nã, khi bắt được L, Cơ quan điều tra sẽ xử lý sau.

Tang vật thu giữ được gồm: 01 (một) chiếc ti vi nhãn hiệu Samsung 32 inch; 01 (một) xe mô tô biển số 86K9-8059 và 01 (một) chiếc kiềm bằng kim loại màu trắng mà Lê Chế L sử dụng để bẻ gãy khóa cửa.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 112/KL-ĐGTS ngày 09/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã La Gi kết luận: Giá trị còn lại của tivi hiệu Samsung, màu đen, loại 32 inch là: 01 cái x 6.100.000 đồng/cái x 50% = 3.050.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Quốc B, bị hại Đinh Thị M không có ý kiến hay khiếu nại gì với kết luận định giá trên.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã La Gi trả lại cho bà Đinh Thị M: 01 (một) chiếc ti vi nhãn hiệu Samsung 32 inch; giao trả cho bà Nguyễn Thị C: 01 (một) xe mô tô biển số 86K9-8059. Đối với 01 (một) chiếc kiềm bằng kim loại màu trắng đã được Cơ quan CSĐT Công an thị xã La Gi chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã La Gi theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/5/2019.

Về dân sự: Bà Đinh Thị M không yêu cầu bị cáo Bùi Quốc B bồi thường.

Tại Cáo trạng số: 31/CT-VKS ngày 15/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi truy tố bị cáo Bùi Quốc B về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng số: 31/CT-VKS ngày 15/5/2019 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Quốc B, phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Phạt bị cáo Bùi Quốc B: Từ 09 đến 12 tháng tù giam.

Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) chiếc kiềm bằng kim loại màu trắng.

Tại phiên tòa:

- **Ý kiến của bị cáo Bùi Quốc B:** Đồng ý với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận.

- **Ý kiến của người tham gia tố tụng khác:** Bà Nguyễn Thị C không có ý kiến tranh luận.

* **Bị cáo Bùi Quốc B nói lời sau cùng:** Bị cáo đã nhận thức hành vi phạm tội, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã La Gi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại Đinh Thị M và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Vũ Chế L.

Ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo - Bùi Quốc B và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - bà Nguyễn Thị C là đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của những người này không gây trở ngại cho việc xét xử, vì lời khai của họ đã đầy đủ, thể hiện rõ trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt là phù hợp với quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung vụ án: Xét lời khai của bị cáo Bùi Quốc B tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 08 giờ ngày 01/12/2018, tại nhà bà Đinh Thị M ở thôn H, xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận, lợi dụng nhà không có người trông coi, Bùi Quốc B và Lê Chế L có hành vi trộm cắp 01 (một) chiếc ti vi nhãn hiệu Samsung 32 inch. Đây là vụ án có đồng phạm, trong đó Lê Chế L là người thực hiện do trực tiếp vào nhà của bị hại, chiếm đoạt chiếc ti vi mang đi, còn Bùi Quốc B đóng vai trò là đồng phạm giúp sức, đứng bên ngoài nhà nhằm mục đích canh giữ, báo động cho L, đồng thời trực tiếp điều khiển xe mô tô chở đồng phạm và tài sản đi sau khi lấy được tài sản. Do đó, Bùi Quốc B phải chịu trách nhiệm tương xứng đối với hành vi của mình.

Theo kết luận định giá tài sản số 112/KL-ĐGTS ngày 09/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã La Gi thì chiếc ti vi mà bị cáo Bùi Quốc B trộm cắp có giá trị là 3.050.000 (Ba triệu không trăm năm mươi nghìn) đồng.

Đối chiếu quy định của Bộ luật hình sự thì hành vi chiếm đoạt tài sản như trên của bị cáo Bùi Quốc B đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã La Gi truy tố đối với bị cáo Bùi Quốc B về tội danh, điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Quốc B đã xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân. Mặc dù, giá trị tài sản mà bị cáo Bùi Quốc B trộm cắp không lớn nhưng hành vi mà bị cáo thực hiện đã gây nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự xem thường pháp luật, gây mất trật tự, an ninh tại địa phương. Do đó, cần phải xử lý nghiêm khắc bị cáo Bùi Quốc B, nhằm mục đích trừng

trị hành vi phạm pháp của bị cáo, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân sống lành mạnh, có ích cho xã hội và để lập lại trật tự công cộng, phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo B thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đinh Thị M không yêu cầu bị cáo bồi thường. Do đó, Hội đồng không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Xét thấy, bà Đinh Thị M là chủ sở hữu hợp pháp đối với chiếc ti vi nhãn hiệu Samsung, còn bà Nguyễn Thị C là chủ sở hữu hợp pháp đối với xe mô tô biển số 86K9 - 8059, việc Bùi Quốc B sử dụng xe mô tô trên để đi trộm cắp thì bà C không hề biết. Do đó, Cơ quan CSĐT - Công an thị xã La Gi trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu là đúng theo quy định pháp luật. Đối với chiếc kiềm bằng kim loại màu trắng là vật dùng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Bùi Quốc B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Quốc B phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

- **Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Bùi Quốc B 12 (mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ là ngày 04.3.2019.

- **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) chiếc kiềm bằng kim loại màu trắng.

(Vật chứng đã được chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự thị xã La Gi theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/5/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã La Gi và Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã La Gi)

- **Về án phí:** Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Bùi Quốc B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- **Về quyền kháng cáo:** Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo Bùi Quốc B, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị C có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (12/7/2019). Riêng bị hại Đinh Thị M, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Vũ Chế L vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tx. L;
- Chi cục THADS tx. L;
- Công an tx. L;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ – án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Huỳnh Thị Vũ Toàn